

Số: 168/2020/QĐCNSTT-VHN

N, ngày 07 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 347/2020/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân:

1. Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1992

ĐKTT: Khóm N, phường B, thành phố C.

Địa chỉ: Nhà trọ 248/1B đường T, phường H, quận N, thành phố C.

2. Ông **Trần Thế T**, sinh năm 1990.

ĐKTT: Xã Mỹ Trung, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

Địa chỉ: Nhà trọ 248/1B đường T, phường H, quận N, thành phố C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn nên hòa giải đoàn tụ không thành.

[2] Về con chung: Bà H và ông T thống nhất giao 02 con chung tên Trần Hà M (nữ); sinh ngày 27/6/2014 và Trần Hoàng Phúc Đ (nam); sinh ngày 02/3/2017 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, cả hai thống nhất ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông T không ai có quyền ngăn cản.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 31 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà **Nguyễn Thị H** và ông **Trần Thế T** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà H và ông T thống nhất giao 02 con chung tên Trần Hà M (nữ); sinh ngày 27/6/2014 và Trần Hoàng Phúc Đ (nam); sinh ngày 02/3/2017 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, cả hai thống nhất ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông T không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của cháu Hà M và cháu Phúc Đ các bên có quyền làm đơn

xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông T, bà H mỗi người phải chịu 150.000 đồng, ông T tự nguyện nộp thay cho bà H 150.000 đồng. Ông T đã tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 002656 ngày 09/6/2020, chuyển 300.000 đồng thành lệ phí hôn nhân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân QNK;
- Nơi tiến hành ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐỖ THỊ DIỄM TRANG